

Phụ lục 1
THỐNG KÊ VIỆC THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TẠI KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2020
(Kèm theo Báo cáo số: /BC-SKHCN ngày /11/2020 của Sở KH&CN)

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/Thực hiện	Thời gian thực hiện	Hoàn thành/Chưa hoàn thành
	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành kế hoạch CCHC năm theo hướng dẫn tại văn bản số 975/SNV-CCHC ngày 18/7/2016 của Sở Nội vụ. - Hoàn thành 100% số nhiệm vụ/sản phẩm đề ra trong kế hoạch CCHC. 	Kế hoạch CCHC năm	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị	Trước ngày 31/12/2019	Hoàn thành
I. Các nhiệm vụ chung phục vụ điểm đánh giá về kết quả thực hiện cải cách hành chính	Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đúng quy định của trung ương và hướng dẫn của Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông.	Các báo cáo CCHC định kỳ gồm: + 02 báo cáo quý (Quý I, III); + 01 báo cáo 6 tháng; + 01 báo cáo năm. - Báo cáo năm về kiểm tra, rà soát VBQPPL; - Báo cáo năm về theo dõi thi hành pháp luật; - Báo cáo năm về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC); - Báo cáo định kỳ hàng quý, năm về kết quả ứng dụng CNTT: + 02 báo cáo quý (quý I, III);	<ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng Sở - Thanh tra Sở 	Các phòng, đơn vị	<ul style="list-style-type: none"> - Các báo cáo CCHC định kỳ: báo cáo quý gửi ngày 05 tháng cuối cùng của quý; báo cáo 6 tháng gửi ngày 05/6 hàng năm; báo cáo năm gửi ngày 25/11 hàng năm. - Báo cáo năm về kiểm tra, rà soát VBQPPL gửi về Sở Tư pháp trước ngày 15/02/2021. 	Hoàn thành

		+ 01 báo cáo 6 tháng; + 01 báo cáo năm.			- Báo cáo năm về TDTHPL trước ngày 05/10/2020.	
	- Ban hành kế hoạch kiểm tra công tác CCHC. - Đạt tỷ lệ 30% các phòng, đơn vị trực thuộc được kiểm tra CCHC trong năm. - 100% các vấn đề phát hiện qua kiểm tra (bất cập, vướng mắc, vi phạm...) được xử lý.	- Biên bản kiểm tra, thông báo kết luận kiểm tra hoặc báo cáo kết quả kiểm tra. - Báo cáo kết quả chấn chỉnh, khắc phục các thiếu sót trong công tác CCHC. - Các văn bản xử lý theo thẩm quyền hoặc đã kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với từng vấn đề phát hiện qua kiểm tra.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị	Trong năm 2020	Hoàn thành
	Hoàn thành 100% nhiệm vụ/sản phẩm đề ra trong kế hoạch tuyên truyền CCHC.	- Kế hoạch tuyên truyền CCHC. - Báo cáo mức độ hoàn thành kế hoạch tuyên truyền: Lồng ghép trong báo cáo CCHC năm.	- Văn phòng Sở - Phòng Quản lý Chuyên ngành	Các phòng, đơn vị	Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC của tỉnh.	Hoàn thành
	- Thực hiện các hình thức tuyên truyền CCHC. - Xây dựng chuyên mục, chuyên trang và cập nhật thông tin về CCHC trên Trang thông tin điện tử. - Tuyên truyền bằng pa nô về dịch vụ công trực tuyến của Sở.	Các đường link tới các tin, bài, hình ảnh đã tuyên truyền về CCHC trên Website hoặc tài liệu khác nếu Sở có tổ chức các hình thức tuyên truyền khác. Các văn bản chỉ đạo thực hiện công tác CCHC.	- Văn phòng Sở - Phòng Quản lý Chuyên ngành	Các phòng, đơn vị	Trong năm 2020	Hoàn thành
II. Cải cách chế	- Hoàn thành 100% Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Sở.	- Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm.	Thanh tra Sở	Các phòng, đơn vị	- Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm ban hành	Hoàn thành

	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật đúng quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành. - Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật. - Thực hiện đúng, đầy đủ chế độ báo cáo theo dõi thi hành pháp luật. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các văn bản kiến nghị, đề xuất, xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật. - Báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật; Báo cáo điều tra, khảo sát; báo cáo công tác kiểm tra tình hình thi hành pháp luật. 			<ul style="list-style-type: none"> trong Quý I năm 2020. - Báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật thực hiện trong Quý IV năm 2020. - Báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thực hiện trước ngày 20/01 năm sau liền kề năm báo cáo. 	
	Rà soát văn bản quy phạm pháp luật, xử lý/kiến nghị xử lý 100% văn bản QPPL sau rà soát.	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát văn bản QPPL. - Các văn bản xử lý VBQPPL sau rà soát. 	Thanh tra Sở	Các phòng, đơn vị	Trong năm 2020	Hoàn thành
III. Cải cách thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC của Sở, hoàn thành 100% nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch. - Xử lý/kiến nghị xử lý 100% TTHC cần phải được xử lý/kiến nghị xử lý sau khi rà soát. 	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đăng ký rà soát TTHC. - Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC. - Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC. - Các văn bản xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý. 	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đăng ký và kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm ban hành trong quý IV năm 2019. - Thời gian báo cáo trước ngày 15/8/2020. 	Hoàn thành
	<ul style="list-style-type: none"> - Trình UBND tỉnh công bố danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở đảm 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kiểm soát TTHC năm - Báo cáo CCHC năm 	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị	Trong năm 2020	Hoàn thành

	<p>bảo 100% số TTHC được công bố đầy đủ, kịp thời.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Niêm yết, công khai danh mục TTHC được thực hiện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. - Công khai TTHC trên Trang thông tin điện tử của Sở đảm bảo 100% số TTHC được đăng tải đầy đủ, kịp thời, đúng quy định. - Thực hiện đúng các biểu mẫu, sổ quản lý hồ sơ (hoặc phần mềm theo dõi) theo quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. - Cập nhật thông tin vào các biểu mẫu, sổ quản lý hồ sơ (hoặc phần mềm theo dõi) theo Điều 17, Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ. 					
IV. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước	Hoàn thiện quy chế làm việc của Sở và các đơn vị trực thuộc.	Quy chế làm việc của Sở và các đơn vị trực thuộc.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị	Trong năm 2020	Hoàn thành
	Thực hiện quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo cấp phòng thuộc sở và tương đương.	Báo cáo thống kê về số lượng cấp phó của người đứng đầu.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị	Theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.	Hoàn thành

V.Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	Thực hiện trình tự, thủ tục đánh giá, phân loại công chức, viên chức và báo cáo đúng thời gian quy định.	Báo cáo kết quả đánh giá và phân loại CBCCVC năm.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị	Theo hướng dẫn của Sở Nội vụ	Hoàn thành
	Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của CBCCVC.	Báo cáo danh sách kỷ luật CCVC năm.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị	Theo hướng dẫn của Sở Nội vụ	Hoàn thành
	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành 100% số nhiệm vụ/sản phẩm của kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC của Sở. - Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng phải xác định rõ nội dung đào tạo, bồi dưỡng; địa điểm; thời gian mở lớp; số lượng học viên (dự kiến cơ sở đào tạo, bồi dưỡng hoặc giảng viên nếu có)... 	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC của Sở. - Báo cáo năm về kết quả thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng. 	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm ban hành sau 30 ngày kể từ ngày UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch và phân bổ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC hàng năm. - Thời gian báo cáo theo hướng dẫn của Sở Nội vụ. 	Hoàn thành
100% đơn vị hành chính trực thuộc triển khai thực hiện cơ chế khoán biên chế và kinh phí hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ.	<ul style="list-style-type: none"> - Quy chế chi tiêu nội bộ; quy chế quản lý sử dụng tài sản công. - Báo cáo đánh giá hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính năm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng Kế hoạch Tài chính - Văn phòng Sở 	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Thời gian báo cáo theo hướng dẫn của Sở Tài chính.	Hoàn thành	

VI. Cải cách tài chính công	100% đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP; Nghị định số 54/2016/NĐ-CP.	- Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị. - Báo cáo đánh giá hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị SNCL.	- Phòng Kế hoạch Tài chính - Văn phòng Sở	- Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ - Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Theo hướng dẫn của Sở Tài chính.	Hoàn thành
	Báo cáo quyết toán và báo cáo đánh giá hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính.	- Báo cáo quyết toán và báo cáo đánh giá hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính. - Báo cáo quyết toán và báo cáo đánh giá việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị SNCL.	- Phòng Kế hoạch Tài chính - Văn phòng Sở	- Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng - Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ - Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Theo hướng dẫn của Sở Tài chính.	Hoàn thành
	Xây dựng dự toán ngân sách hàng năm.	Văn bản về lập dự toán ngân sách hàng năm.	Phòng Kế hoạch Tài chính	Các phòng, đơn vị	Trước ngày 31/7 của năm	Hoàn thành
	Quản lý, sử dụng kinh phí hành chính.	- Báo cáo quyết toán và báo cáo đánh giá hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính.	Phòng Kế hoạch Tài chính	Các phòng, đơn vị	Trong năm 2020	Hoàn thành
	Hoàn thành 100% số nhiệm vụ/sản phẩm của kế hoạch ứng dụng CNTT.	- Kế hoạch ứng dụng CNTT. - Báo cáo năm về đánh giá kết quả triển khai ứng dụng CNTT.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị	- Kế hoạch ứng dụng CNTT năm	Hoàn thành

					ban hành trong quý IV năm 2019. - Nội dung và thời gian báo cáo theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.	
VII. Hiện đại hóa nền hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - 100% văn bản đi dưới dạng điện tử và được ký chữ ký số. - Thông tin trên Trang thông tin điện tử được cung cấp kịp thời, đầy đủ. - 80% số TTHC trở lên cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 có phát sinh hồ sơ. - 40% trở lên hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3. - 30% trở lên hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 4. 	Báo cáo năm về đánh giá kết quả triển khai ứng dụng CNTT.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị	Theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.	Hoàn thành
	<ul style="list-style-type: none"> - 70% số TTHC trở lên đã triển khai có phát sinh hồ sơ tiếp nhận/trả kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI. - 10% trở lên hồ sơ TTHC được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI. - 15% trở lên kết quả giải quyết TTHC được trả qua dịch vụ BCCI. 	Báo cáo kết quả thực hiện Quyết định 45/2016/QĐ-TTg.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị	Theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.	Hoàn thành
	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển đổi sang Hệ thống quản lý chất lượng theo 	- Kế hoạch chuyển đổi sang Hệ thống quản lý chất lượng	Ban ISO Sở	Các phòng, đơn vị	Trong năm 2020	Hoàn thành

	<p>tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện áp dụng và duy trì tốt Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 trong hoạt động. - Báo cáo hàng năm việc áp dụng, duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN 9001 vào hoạt động quản lý. 	<p>theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các quyết định công bố ISO hoặc báo cáo tình hình xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng của Sở. - Bản công bố Hệ thống quản lý chất lượng ISO. 				
--	--	---	--	--	--	--